

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 14/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Chamaléa Thị N, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Đá Mài D, P, T, Ninh Thuận.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Đỗ Thị H – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh N.

Bị đơn: Anh Mai D, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Đá Mài D, P, T, Ninh Thuận.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lâm Thế N1 – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/5/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Chamaléa Thị N và anh Mai D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao chị Chamaléa Thị N trực tiếp nuôi dưỡng 01 người con chung là Chamaléa Thị Hương T, sinh năm 2015. Anh Mai D không phải cấp dưỡng tiền nuôi con do chị N không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở nhưng có nghĩa vụ tôn trọng quyền

của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con. Theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể ra quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con của người không trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Chamaléa Thị N đồng ý nộp toàn bộ án phí sơ thẩm nhưng chị N thuộc diện người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn nộp tiền án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Bắc;
- CCTHADS huyện Thuận Bắc;
- UBND xã Phước Kháng (ĐKKH số 25, ngày 24/6/2015);
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Phan Phước Trí